TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN SƠN TRÀ – TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 44/2024/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 18 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ – TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 33/2024/TLST-HNGĐ ngày 04/3/2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông **Nguyễn Hửu Ny**, sinh năm: 1982; Nơi cư trú: tổ 47, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng

- Bà **Nguyễn Thị Hồng Liên**, sinh năm: 1988; Nơi cư trú: tổ 47, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Hửu Ny và bà Nguyễn Thị Hồng Liên tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2015 tại UBND phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống với nhau tại quận Sơn Trà được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cải vã, bất đồng quan điểm sống. Nay ông Ny, bà Liên xác định không còn tình cảm nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông Ny, bà Liên.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông Ny, bà Liên đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Ny, bà Liên.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Hửu Ny và bà Nguyễn Thị Hồng Liên xác định có 01 con chung Nguyễn Hoàng Gia Khang, sinh ngày 07/5/2016. Thuận tình ly hôn ông Ny và bà Liên thoả thuận bà Liên là người trực tiếp nuôi con. Ông

Ny không phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét, việc thỏa thuận người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn giữa ông Nguyễn Hửu Ny và bà Nguyễn Thị Hồng Liên là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với pháp luật nên cần áp dụng Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con của ông Ny và bà Liên.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Về lệ phí HNGĐ sơ thẩm: Ông Nguyễn Hửu Ny và bà Nguyễn Thị Hồng Liên mỗi người chịu 150.000đ.

Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn lập ngày 08 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hửu Ny và bà Nguyễn Thị Hồng Liên thống nhất thuận tình ly hôn *(Giấy chứng nhận kết hôn số 200/2015, do Ủy ban nhân phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng cấp cho ông Ny bà Liên ngày 08/12/2015 không còn giá trị pháp lý)*.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hoàng Gia Khang, sinh ngày 07/5/2016 cho bà Nguyễn Thị Hồng Liên trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Hửu Ny không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của các đương sự đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí HNGĐ sơ thẩm 300.000đ ông Nguyễn Hửu Ny và bà Nguyễn Thị Hồng Liên mỗi người chịu 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông Ny, bà Liên đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0001856 ngày 04/3/2023. Ông Ny và bà Liên đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- UBND P Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Bạt Hào

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Về lệ phí HNGĐ sơ thẩm: Ông Nguyễn Đình Sư và bà Nguyễn Thị Song Toàn mỗi người chịu 150.000đ.

Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn lập ngày 25 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đình Sư và bà Nguyễn Thị Song Toàn thống nhất thuận tình ly hôn *(Giấy chứng nhận kết hôn số 272/2014, do Ủy ban nhân phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng cấp cho ông Sư bà Toàn ngày 19/12/2014 không còn giá trị pháp lý)*.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí HNGĐ sơ thẩm 300.000đ ông Nguyễn Đình Sư và bà Nguyễn Thị Song Toàn mỗi người chịu 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông Sư, bà Toàn đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0001786 ngày 19/01/2024. Ông Sư và bà Toàn đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- UBND phương Thọ Quang, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ.

Đinh Bạt Hào